

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm 1993 tại huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm L, xã B, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng D và bà Đỗ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy; “có mặt”.

Bị hại: Ông Phạm Minh H; sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V1, tỉnh Th (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị Kh; sinh năm 1960; Thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh Th; “vắng mặt”.

Người làm chứng: Ông Mai Văn Th1; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16- 6- 2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải BKS 18C-04531 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi từ đường tỉnh lộ 489 vào trục đường liên xã Giao Tiến - Giao Châu (trục đường Tiến Châu) huyện Giao Thủy để về xã Giao Yến, huyện Giao Thủy. Khi đến khu vực xóm 5 Hùng Tiến, xã Giao Tiến, H điều khiển xe đi khoảng giữa phần đường bên pH theo chiều đi với tốc độ khoảng 20-30km/h. Cùng lúc đó, ông Phạm Minh H1 điều khiển xe máy BKS 17F5-4136 đi ngược chiều H, cách xe H khoảng 200m với tốc độ 40-50km/h và lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của ông Hậu khoảng 0,5m. Do chủ quan nghĩ ông H1 sẽ điều khiển xe đi đúng phần đường của mình nên khi xe của H và ông H1 cách nhau khoảng 15m, H vẫn giữ nguyên tốc độ và phần đường đi về phía trước. Tuy nhiên, ông H1 vẫn điều khiển xe lấn làn nên khi hai xe cách nhau khoảng 05 m, H mới đánh lái sang bên trái lấn sang phần đường theo chiều đi của ông H1 để tránh xe của ông H1 nhưng do khoảng cách quá gần, xe của ông H1 đâm vào góc pH đầu xe của H. Hậu quả ông H1 tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 821/GĐKTHS ngày 23- 6- 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Nạn nhân Phạm Minh H1, sinh năm 1957 chết do sốc đa chấn thương”.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 xe mô tô BKS 17F5-4136, là xe ông Phạm Minh H1 điều khiển.
- 01 xe ô tô BKS 18C-04531, là xe Nguyễn Văn H điều khiển.
- 01 vật dạng ốp đầu tay lái xe mô tô bằng nhựa cao su màu đen, bọc lớp kim loại màu vàng không rõ nhãn hiệu, ký hiệu M1.
- Thu miếng sơn bả màu vàng trắng bề mặt bám dính chất màu đen tại vết biến dạng móp méo ở góc phía trước bên phải đầu xe trên viền đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô BKS 18C-04531, ký hiệu M2.
- 01 miếng nhựa màu đen tại góc phía trước bên phải ba đờ sóc của xe ô tô BKS 18C-04531, ký hiệu M3.
- Tạp chất màu đen bám dính tại ốc cố định đầu trên trục cố định bánh trước bên phải và thân xe máy BKS 17F5-4136, ký hiệu A1.
- Tạp chất màu trắng vàng bám dính tại khu vực tiếp giáp giữa tay phanh phải và cụm chi tiết cố định tay phanh phải của xe máy BKS 17F5-4136, ký hiệu A2.
- Tạp chất màu trắng vàng bám dính tại trục cố định bánh trước bên phải của xe máy BKS 17F5-4136, ký hiệu A3.

Tại bản kết luận giám định số 864 ngày 14- 7- 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu tạp chất màu đen bám dính tại ốc cố định đầu trên trục cố định bánh trước bên phải và thân xe máy BKS 17F5-4136, ký hiệu A1 gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa màu đen thu tại góc phía trước bên phải ba đờ sóc xe ô tô BKS 18C-04531 được niêm phong ký hiệu M3 gửi làm mẫu so sánh;

- Mẫu tạp chất màu trắng vàng bám dính tại khu vực tiếp giáp giữa tay phanh phải và cụm chi tiết cố định tay phanh phải của xe máy BKS 17F5-4136 được niêm phong ký hiệu A2 và mẫu tạp chất màu trắng vàng bám dính tại trục cố định bánh trước bên phải của xe máy BKS 17F5-4136 được niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định đều là sơn, đều cùng loại với mẫu sơn bả màu trắng vàng thu tại khu vực biến dạng, móp méo tại góc phía trước bên phải đầu xe khu vực phía trên viền đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô BKS 18C-04531 được niêm phong ký hiệu M2 gửi làm mẫu so sánh;

- Mẫu tạp chất màu đen bám dính trên bề mặt sơn bả màu trắng vàng thu tại khu vực biến dạng, móp méo tại góc phía trước bên phải đầu xe khu vực phía trên viền đèn chiếu sáng phía trước bên phải xe ô tô BKS 18C-04531 được niêm phong ký hiệu M2 không đủ yếu tố giám định do lượng mẫu quá ít và lẫn nhiều tạp chất”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Giao Thủy thì giá trị thiệt hại của phương tiện xe mô tô BKS 17F5-4136 là 462.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 23- 11- 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 3 năm đến 4 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 túi chuyên dụng mã số PS3 2039583 được niêm phong dán kín. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và anh Nguyễn Đức Kh chủ sử dụng chiếc xe ô tô BKS 18C-04531, đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16- 6- 2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải BKS 18C-04531 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên trục đường Tiến Châu, thuộc khu vực xóm 5 Hùng Tiến, xã Giao Tiến. Do chủ quan, H điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái và không làm chủ được tốc độ nên xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Phạm Minh H1 điều khiển đi ngược chiều, hậu quả làm ông H1 tử vong tại chỗ. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của mình, bị cáo tham gia giao thông nhưng không tuân thủ đúng các nguyên tắc quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã phạm tội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định của Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm

hình sự cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết buộc bị cáo pH đi tập trung cải tạo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình đã thăm hỏi và tự nguyện bồi thường các khoản chi phí mai táng và tổn thất cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không yêu cầu thêm nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 17F5-4136 do ông Phạm Minh H1 điều khiển, gia đình bị hại đã nhận lại không có ý kiến gì nên không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 18C1-04531 thu giữ của Nguyễn Văn H quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đức Kh (chủ cửa hàng vật liệu xây dựng Kh), anh Kh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số PS3 2039583 được niêm phong dán kín cho tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 2 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 (Bốn) năm.

Cấm bị cáo Nguyễn Văn H hành nghề lái xe trong thời hạn 3 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã B huyện G tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách (trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch

thu 01 túi niêm phong chuyên dụng mã số PS3 2039583 cho tiêu hủy (như đã ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 23 ngày 25-11-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã Bạch Long;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Ngọc Lễ